

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG THÀNH
TỈNH ĐỒNG NAI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 168/2021/HS-ST
Ngày: 08/11/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH, TỈNH ĐỒNG NAI

– Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán–Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Thùy Trang.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Lý Thị Bạch Tuyết.

2/ Ông Nguyễn Thanh Danh – Hiệu trưởng Trường Tiểu Học Cầu Xéo

Thư ký phiên tòa: Ông Lò Văn Lâm–Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà Huỳnh Đức Xuân Thương–Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 167/2021/TLST–HS, ngày 30 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 175/2021/QĐXXST–HS ngày 08 tháng 9 năm 2021, Thông báo dời ngày xét xử vụ án hình sự số 1551/TB–TA ngày 30 tháng 9 năm 2021, Thông báo ngày xét xử vụ án hình sự số 34/TB–TA ngày 13 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Trung N (tên gọi khác: Không), sinh ngày 08/12/2003 tại tỉnh Bạc Liêu; Nơi đăng ký thường trú: Ấp Vĩnh Mới, xã Vĩnh Thịnh, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu; Nơi sinh sống: Ấp 7, xã An Phước, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Tú L sinh năm 1974 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1979; Bị cáo không có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo tại ngoại.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

– Bị hại: Anh Trương Thanh T, sinh năm 1994

Nơi đăng ký thường trú: Ấp 7, xã An Phước, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

– **Người đại diện của bị cáo:** Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1979

Nơi đăng ký thường trú: Ấp Vĩnh Mới, xã Vĩnh Thịnh, huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu;

Nơi sinh sống: Ấp 7, xã An Phước, huyện Long Thành, Đồng Nai.

Người bào chữa của bị cáo: Bà Nguyễn Thị Hoài Thương – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Đồng Nai.

– Người làm chứng: Chị Huỳnh Thị Thanh T, sinh năm 2005.

Nơi đăng ký thường trú: Ấp 3, xã Tam An, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

(Bị hại, người đại diện của bị cáo, Trợ giúp viên pháp lý của bị cáo có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Trung N sinh ngày 08 tháng 12 năm 2003 và Trương Thanh T có mối quan hệ họ hàng, cùng thuê phòng trọ tại ấp 5, xã An Phước, huyện Long Thành. Do không có tiền tiêu xài nên N nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của T. N rủ bạn gái là Huỳnh Thị Thanh Thúy sinh ngày 05 tháng 11 năm 2005 cùng trộm cắp. Thúy đồng ý.

Lúc 17 giờ 30 phút, ngày 09/3/2021, N và Thúy nhờ người tên Bo (không rõ nhân thân, lai lịch) chở từ ấp 7, xã An Phước (phòng trọ cha, mẹ N) đến phòng trọ của Trương Thanh T thuê ở. Đến nơi, N và Thúy đi vào phòng trọ, còn Bo đi về. Lúc này, N quan sát thấy có 01 xe mô tô Honda Vario, màu vàng đen biển số 95E1–778.41 của T đang dựng trước cửa phòng trọ, T đang ngủ trong phòng, trên nệm để 01 điện thoại di động Iphone 6 Plus màu bạc, 01 điện thoại di động không rõ nhãn hiệu (đã bị hư hỏng) và 01 chìa khóa xe mô tô nên N và Thúy ngồi đợi trước phòng trọ. Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, thấy T thức dậy đi tắm nên N lợi dụng sơ hở, đi vào trong phòng lấy trộm 02 điện thoại và chìa khóa xe mô tô nêu trên, còn Thúy đứng bên ngoài canh giới. Xong, N đi ra ngoài, khóa trái cửa phòng trọ rồi dùng chìa khóa xe vừa lấy được nổ máy điều khiển xe mô tô 95E1–778.41 chở Thúy tẩu thoát. Sau đó, N và Thúy mang điện thoại Iphone 6 Plus trộm được nêu trên bán cho Lưu Thành Công với giá 500.000 đồng, khi bán Thúy nói là điện thoại của Thúy không sử dụng. Còn xe mô tô 95E1–778.41, N và Thúy bán cho Trịnh Viết Thắng với giá 7.000.000 đồng. N sử dụng số tiền bán xe 7.000.000 đồng mua lại xe mô tô biển số 37E1–194.93 của Thắng giá 2.000.000 đồng, số tiền còn lại N và Thúy tiêu xài cá nhân hết. Riêng 01 điện thoại không rõ nhãn hiệu đã bị hư hỏng nên N đã vứt bỏ, không thu hồi được.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 46 ngày 23/4/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự kết luận: 01 xe mô tô Honda Vario màu vàng đen biển số 95E1–778.41 (đã qua sử dụng) trị giá 33.500.000 đồng, 01 điện thoại di động Iphone 6S plus, 16GB, màu bạc trị giá 3.150.000 đồng. Tổng trị giá tài sản bị chiếm đoạt là 36.650.000 đồng.

Riêng 01 điện thoại không rõ nhãn hiệu đã bị hư hỏng, không còn giá trị sử dụng, không thu hồi được nên không có cơ sở định giá.

Tại bản kết luận giám định pháp y về độ tuổi số 0510 ngày 15/6/2021 của Trung tâm pháp y, Sở y tế Đồng Nai kết luận độ tuổi của Nguyễn Trung N là 17 tuổi 06 tháng (+/- 06 tháng) kể từ ngày giám định 11/6/2021 (khai sinh trễ hạn).

– Về vật chứng vụ án:

+ 01 xe mô tô Honda Vario màu vàng đen biển số 95E1–778.41, không thu hồi được;

+ 01 điện thoại không rõ nhãn hiệu bị hư hỏng, không thu hồi được.

+ 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S plus, 16GB, màu bạc, Lưu Thành Công giao nộp lại, Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị hại xong.

+ Đối với xe mô tô biển số 37E1–194.93, hiện chưa xác minh được chủ sở hữu, Cơ quan điều tra đang xác minh, xử lý sau.

– Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo N đã mua trả lại cho bị hại T 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vario như đã bị mất. Bị hại T không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Trước Cơ quan điều tra Công an huyện Long Thành, bị cáo Nguyễn Trung N đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nêu trên phù hợp với lời khai bị hại, người làm chứng cùng các vật chứng, chứng cứ, tài liệu đã được thu thập tại hồ sơ vụ án.

Quá trình điều tra, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về Kết luận định giá tài sản tố tụng hình sự số 46 ngày 23/4/2021 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự huyện Long Thành; Bản kết luận giám định pháp y về độ tuổi số 0510 ngày 15/6/2021 của Trung tâm pháp y – Sở y tế Đồng Nai kết luận độ tuổi của bị cáo.

Bản Cáo trạng số 175/CT–VKSLT ngày 26 tháng 8 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành truy tố bị cáo Nguyễn Trung N về tội Trộm cắp tài sản khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trung N phạm tội Trộm cắp tài sản. Xử phạt bị cáo Nguyễn Trung N: Từ 10 đến 12 tháng tù.

– Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo đã mua trả lại cho bị hại T 01 xe mô tô Honda Vario như đã bị mất. Tại phiên tòa, bị hại T không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xét.

Ý kiến của Trợ giúp pháp lý cho bị cáo Nguyễn Trung N: Thống nhất với tội danh, khung hình phạt mà Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo, thống nhất với các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng cho bị cáo. Tuy nhiên, Trợ giúp pháp lý cho bị cáo N đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51; Điều 91; Điều 65 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo N được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách để bị cáo có điều kiện sửa đổi trở thành người tốt.

Tại phiên tòa, bị cáo đã ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bị cáo và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo có điều kiện trở thành người tốt cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Long Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, và người tham gia tố tụng khác, Kết luận định giá tài sản, Kết luận của Cơ quan điều tra, Cáo trạng của Viện kiểm sát cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy:

Lúc 17 giờ 30 phút, ngày 09/3/2021, N và Thúy đến phòng trọ của bị hại Trương Thanh T. Đến nơi, N và Thúy đi vào phòng trọ. N quan sát thấy có 01 xe mô tô Honda Vario, màu vàng đen biển số 95E1-778.41 của T đang dựng trước cửa phòng trọ, T đang ngủ trong phòng, trên nệm để 01 điện thoại di động Iphone 6 Plus màu bạc, 01 điện thoại di động không rõ nhãn hiệu (đã bị hư hỏng) và 01 chìa khóa xe mô tô nên N và Thúy ngồi đợi trước phòng trọ. Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, thấy T thức dậy đi tắm nên N lợi dụng sơ hở, đi vào trong phòng lấy trộm 02 điện thoại và chìa khóa xe mô tô nêu trên, còn Thúy đứng bên ngoài canh giới. Lấy xong, N đi ra ngoài, khóa trái cửa phòng trọ rồi dùng chìa khóa xe vừa lấy được nổ máy điều khiển xe mô tô 95E1-778.41 chở Thúy tẩu thoát. Sau đó, N và Thúy mang điện thoại Iphone 6 Plus trộm được bán cho Lưu Thành Công giá 500.000 đồng, khi bán Thúy nói là điện thoại của Thúy không sử dụng. Còn xe mô tô 95E1-778.41, N và Thúy bán cho Trịnh Viết Thắng với giá 7.000.000 đồng. N sử dụng số tiền bán xe 7.000.000 đồng mua lại xe mô tô biển số 37E1-194.93 của Thắng giá 2.000.000 đồng, số tiền còn lại N và Thúy tiêu xài cá nhân hết. Riêng 01 điện thoại không rõ nhãn hiệu đã bị hư hỏng nên N đã vứt bỏ, không thu hồi được.

Xét tính chất vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của bị hại, bị cáo lén lút, lợi dụng sơ hở, mất cảnh giác của bị hại để trộm cắp tài sản, mục đích mong muốn chiếm đoạt được tài sản của bị hại. Tài sản bị cáo trộm cắp là 01 xe mô tô Honda Vario màu vàng đen biển số 95E1-778.41 (đã qua sử dụng) trị giá 33.500.000 đồng, 01 điện thoại di động Iphone 6S plus, 16GB, màu bạc trị giá 3.150.000

đồng. Tổng trị giá tài sản bị cáo chiếm đoạt là 36.650.000 đồng nên Viện kiểm sát truy tố bị cáo Nguyễn Trung N về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có cơ sở, đúng pháp luật.

Đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Trung N phạm tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại thời điểm phạm tội và tại phiên tòa, bị cáo N là người dưới 18 tuổi, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Gia đình của bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho bị hại; Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về việc làm phạm tội của bị cáo; Tại phiên tòa, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên cần áp dụng điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 91; Điều 98 của Bộ luật Hình sự khi lượng hình đối với bị cáo.

Đối với đề nghị của Trợ giúp pháp lý cho bị cáo N đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h khoản 1 Điều 51; Điều 91; Điều 65 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo N được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách để bị cáo có điều kiện sửa đổi trở thành người tốt, Hội đồng xét xử không chấp nhận. Bởi lẽ, tài sản bị cáo chiếm đoạt có tổng trị giá 36.650.000 đồng. Vì vậy, Hội đồng xét xử không chấp nhận đề nghị của Trợ giúp pháp lý là áp dụng điểm h khoản 1 Điều 51; Điều 91; Điều 65 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo N được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách là có cơ sở, phù hợp quy định pháp luật.

Đối với Huỳnh Thị Thanh Thúy, sinh ngày 05 tháng 11 năm 2005 có hành vi giúp sức cho bị cáo, nhưng tại thời điểm thực hiện tội phạm, Thúy chưa đủ 16 tuổi, tội phạm thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên hành vi của Thúy không đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản phù hợp quy định tại khoản 2 Điều 12 của Bộ luật Hình sự. Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý hành chính bằng hình thức cảnh cáo đối với Thúy.

Đối với Trịnh Viết Thắng, sinh năm 1992, ngụ tại ấp 2, xã Long Thọ, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai, hiện không có mặt tại địa phương nên chưa làm việc được, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, điều tra làm rõ xử lý sau.

Đối với Lưu Thành Công khi mua điện thoại Iphone 6 Plus, Công không biết đó là tài sản do N và Thúy trộm cắp mà có nên Cơ quan điều tra không khởi tố là có cơ sở.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo đã mua trả lại cho bị hại T 01 xe mô tô Honda Vario như đã bị mất. Bị hại T không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về vật chứng vụ án:

– 01 xe mô tô Honda Vario màu vàng đen biển số 95E1–778.41, không thu hồi được;

– 01 điện thoại không rõ nhãn hiệu bị hư hỏng không thu hồi được.

– 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S plus 16GB, màu bạc, Lưu Thành Công giao nộp lại, Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị hại xong (bút lục số 86).

– Đối với xe mô tô biển số 37E1–194.93, hiện chưa xác minh được chủ sở hữu, Cơ quan điều tra đang xác minh, xử lý sau.

[5] Về án phí: Buộc bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trung N phạm tội Trộm cắp tài sản.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Khoản 2 Điều 51; Điều 91; Điều 98; Điều 327; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trung N: 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào Trại thi hành án.

– **Về án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự, Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Theo luật định, bị cáo, bị hại, người đại diện của bị cáo (bà Trí, ông Long), người bào chữa cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người đại diện của bị cáo;
- Người bào chữa cho bị cáo;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Long Thành;
- Công an huyện Long Thành;
- Chi cục THADS huyện Long Thành;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Ngọc Thùy Trang